

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG



VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI NHÓM TRONG
VIỆC NÂNG CAO KIẾN THỨC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM
CHO NHÓM NỮ NÔNG DÂN THỰC HIỆN MÔ HÌNH
TRỒNG RAU SẠCH (NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP
TẠI XÃ HÙNG TIẾN, HUYỆN VĨNH BẢO, TP HẢI PHÒNG)

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
CHUYÊN NGÀNH: CÔNG TÁC XÃ HỘI
MÃ SỐ:

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA
HỌC

LỜI CẢM ƠN LỜI CAM ĐOAN
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT DANH MỤC CÁC BẢNG
MỤC LỤC

Phần 1: MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

An toàn thực phẩm là một vấn đề rất được quan tâm trên phạm vi mỗi quốc gia và quốc tế, được tiếp cận với thực phẩm an toàn đang trở thành quyền cơ bản của mỗi con người. Theo báo cáo của Chính phủ giai đoạn 2011-2016 cho thấy cả nước có 1700 vụ độc thực phẩm với trên 30.000 người mắc và 164 người chết. Trung bình mỗi năm có 167 vụ với 5065 người mắc và 27 người chết do ngộ độc thực phẩm. Tỷ lệ người dân bị ung thư ngày càng gia tăng nguyên nhân do việc sử dụng thực phẩm không an toàn. Rau xanh là một trong những loại thực phẩm thiết yếu trong đời sống của mỗi gia đình. Việc lựa chọn rau để mua cho gia đình không chỉ nhằm phục vụ nhu cầu cơ bản là ăn uống mà còn phải bao gồm cả nhu cầu an toàn. Bởi độc tố trong sản phẩm nông nghiệp ngày càng cao, nguy cơ độc cấp tính và mãn tính cho người tiêu dùng ngày càng không thể xem nhẹ. Đây là những lý do quan trọng mà tôi muốn đưa kỹ năng đã được học từ ngành công tác xã hội trong việc giáo dục kiến thức về an toàn thực phẩm cho nữ nông dân trồng rau là một việc làm ý nghĩa và thiết thực mang lại lợi ích vô cùng to lớn cho cộng đồng nói chung người trồng rau nói riêng và đây cũng là một vấn đề mới chưa có tác giả nào nghiên cứu. Đó là lý do mà tôi lựa chọn chọn đề tài "*Vai trò của Công tác xã hội nhóm trong việc nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm cho nhóm nữ nông dân thực hiện mô hình trồng rau sạch tại xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng*" cho luận văn tốt nghiệp của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1 Mục đích

Mục đích của luận văn nhằm tìm hiểu về thực trạng mô hình trồng rau sạch của nhóm nữ nông dân tại địa bàn nghiên cứu qua đó đưa ra mô hình CTXH nhóm trong việc hỗ trợ nhóm nữ nông dân có được kiến thức về ATTP tại xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng.

2.2 Nhiệm vụ

Để hoàn thành mục đích của luận văn, tác giả đưa ra các nhiệm vụ sau:

- Phân tích các tài liệu thứ cấp về chủ đề liên quan đến luận văn để có được một hướng nghiên cứu phù hợp và không lặp lại với các nghiên cứu trước đó.
- Thực hiện điều tra xã hội học để thu thập thông tin về thực trạng kiến thức ATTP và những khó khăn mà nhóm nữ nông dân gặp phải trong việc trồng rau sạch tại địa bàn nghiên cứu.
- Sử dụng mô hình CTXH nhóm trong việc nâng cao nhận thức và nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội của nhóm nữ nông dân về tầm quan trọng và lợi ích của việc trồng rau sạch.
- Đề xuất giải pháp CTXH thông qua mô hình nhóm trong hỗ trợ giải quyết những vấn đề và khó khăn của nữ nông dân trồng rau tại xã Hùng Tiến.

3. Tổng quan vấn đề nghiên cứu

4. Ý nghĩa về khoa học và ý nghĩa thực tiễn

4.2 Ý nghĩa thực tiễn

5. Đóng góp mới của luận văn

6. Đối tượng nghiên cứu:

7. Khách thể nghiên cứu:

8. Câu hỏi nghiên cứu

9. Giả thuyết nghiên cứu

10. Phạm vi nghiên cứu

11. Phương Pháp nghiên cứu

11.1 Phương pháp nghiên cứu tài liệu:

11.2 Phương pháp điều tra xã hội học

11.3 Phương pháp công tác xã hội. công tác xã hội nhóm

Phần 2: NỘI DUNG

Chương 1: PHƯƠNG PHÁP LUẬN VÀ LÝ THUYẾT ÁP DỤNG

1. Khái niệm nghiên cứu

1.1 Khái niệm Công tác xã hội

1.2 Công tác xã hội nhóm

1.3 Khái niệm nhân viên CTXH

1.4 An toàn vệ sinh thực phẩm

1.5 Rau an toàn

1.6 Sản xuất sạch theo tiêu chuẩn VietGAP

2. Phương pháp luận

2.1 Chủ nghĩa duy vật biện chứng

2.2 Chủ nghĩa duy vật lịch sử

3. Các lý thuyết vận dụng trong luận văn

3.1 Lý thuyết xung đột

3.2 Lý thuyết nhận thức hành vi

4. Chính sách pháp luật của nhà nước liên quan đến

ATTP

Tiểu kết chương I:

CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

I. Giới thiệu địa bàn nghiên cứu

**1. Sơ lược về huyện Vĩnh Bảo,
thành phố Hải Phòng**

2. Sơ lược về xã Hùng Tiến

2.1 Đặc điểm tự nhiên

** Vị trí địa lý*

3. Thực trạng của nghề trồng rau truyền thống và rau an toàn trên địa bàn xã Hùng Tiến

3.1 Thực trạng chung về sản xuất rau ở xã Hùng Tiến

3.1.1 Diện tích sản xuất rau

3.1.2 Năng suất rau trên địa bàn xã Hùng Tiến

4. Thực trạng sử dụng phân bón trong sản xuất rau tại xã Hùng Tiến

4.1 Thực trạng sử dụng phân hữu cơ cho sản xuất rau.

4.2 Thực trạng sử dụng phân đạm

4.3 Thực trạng sử dụng phân Lân và phân kali

5. Thực trạng sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật trên rau

6. Thực trạng sử dụng nguồn nước tưới

7. Thực trạng về sử dụng các giống rau

8. Thực trạng đầu tư cơ sở hạ tầng cho sản xuất rau

9. Quy trình kỹ thuật sản xuất rau sạch theo tiêu chuẩn Việt GAP do Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn quy định.

tiểu kết chương 2

CHƯƠNG 3: ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC XÃ HỘI NHÓM TRONG VIỆC NÂNG CAO KIẾN THỨC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM CHO NHÓM NỮ NÔNG DÂN TRỒNG RAU SẠCH

1. Lý do ứng dụng công tác xã hội nhóm trong việc nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm cho nhóm nữ nông dân trồng rau sạch.

Hiện nay việc trồng rau sạch đã được triển khai rộng rãi trên toàn thành phố Hải phòng song để tạo ra được sản phẩm rau an toàn

thì không phải nông dân nào cũng áp dụng đúng và đầy đủ, thậm chí nhiều hộ trồng rau còn cố tình làm trái với những quy định về rau an toàn như bón quá nhiều phân đạm, hay phun thuốc không đúng chủng loại, không đảm bảo thời gian cách ly của sản phẩm do vậy đã dẫn đến nhiều sản phẩm ra khi đưa ra thị trường tiêu thụ gây ngộ độc cho người sử dụng. Do vậy tác giả muốn đưa công tác xã hội nhóm cụ thể là chọn 05 nữ nông dân trồng rau tại xã Hùng Tiến huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng là những người đã có kinh nghiệm trồng rau và 2 trong số 5 nông dân đã và đang trồng rau an toàn cụ thể là cùng trồng một loại rau là cây bắp cải để làm nhóm nghiên cứu với mong muốn nhóm nông dân sẽ cùng nhau trải nghiệm chia sẻ kinh nghiệm của bản thân cho các thành viên khác trong nhóm cùng với sự tư vấn hỗ trợ của cán bộ kỹ thuật trạm khuyến nông - khuyến ngư huyện thực hiện quy trình trồng rau an toàn trên cây bắp cải.

2. Tiến trình công tác xã hội nhóm trong việc hỗ trợ nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm cho nhóm nữ nông dân trồng rau sạch.

2.1 Giai đoạn chuẩn bị và thành lập nhóm

Được sự đồng ý, nhất trí và ủng hộ của Đảng ủy, HĐND, UBND mặt trận và các đoàn thể xã Hùng Tiến huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng và cùng với sự giúp đỡ của Trạm khuyến - Nông khuyến ngư huyện Vĩnh Bảo

Đóng vai trò là nhân viên công tác Xã hội bản thân đã tìm kiếm và lựa chọn trong số trên 60 hộ trồng rau tại xã Hùng tiên ra 5 nữ nông dân trồng rau có những đặc điểm và hoàn cảnh khác nhau. Trong quá trình hoạt động tư vấn nhân viên công tác xã hội, cán bộ trạm khuyến nông đã giúp thu thập thông tin về những người trồng rau như sau:

- Người trồng rau đang mong muốn gì?

- Để thực sự đáp ứng được những nhu cầu này cần những gì?
- Ai sẽ là những người hỗ trợ cho họ?

2.2. Giai đoạn nhóm bắt đầu hoạt động

2.2.1 Giới thiệu thành viên trong nhóm

Thành phần của nhóm là 05 nữ nông dân trồng rau. Nhân viên công tác xã hội (tác giả), tư vấn viên (Ng. T. M) cán bộ kỹ thuật trạm khuyến nông khuyến ngư cán bộ phụ trách xã. Chủ tịch Hội Nông dân xã Ông Vũ Đăng M

Bảng 3.1. Thành viên trong nhóm

STT	Họ và tên	Tuổi	Địa chỉ
1	Nguyễn Thị T	47	Xã Hùng Tiến
2	Vũ Thị H	50	Xã Hùng Tiến
3	Vũ . Thị L	48	Xã Hùng Tiến
4	Đỗ Thị D	47	Xã Hùng Tiến
5	PhạmThị T	45	Xã Hùng Tiến

2.2.2 Thống nhất chương trình hoạt động

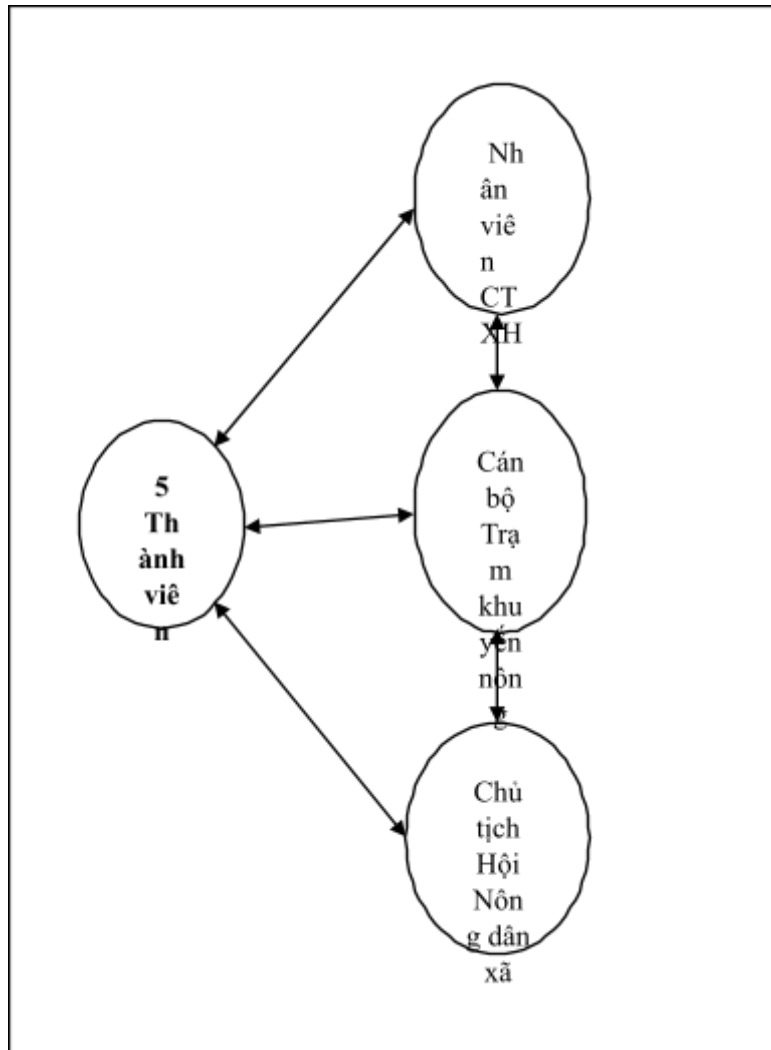
Tiến

Địa điểm sinh hoạt: Nhà văn hóa
thôn Đại nố 2 xã Hùng

- Là những người đã có kinh nghiệm trồng rau và đang thực hiện trồng rau.
- Thực hành theo đôi giống rau bắp cải trên ruộng nhà chị Đỗ Thị D thôn Đại nố 2 xã Hùng Tiến với diện tích là 360 m².
- Thời gian trồng từ 17/12/2017 đến 19/4/2018 đảm bảo thời vụ trồng là gần 4 tháng đối với giống bắp cải.
- Các thành viên trong nhóm độ tuổi chênh lệch nhau không lớn lên tiện cho việc hoạt động nhóm.
- Các thành viên trong nhóm ở cùng một xã lên cũng đã có đôi chút hiểu biết về nhau.

- Nhóm thống nhất cử chị Đỗ Thị D là trưởng nhóm chị là người năng động và có khả năng quy tụ nhóm tốt lại là chủ ruợng.
- Thời gian sinh hoạt một tuần 1 lần vào chiều thứ 2

Hình 3.1. Sơ đồ hoạt động của nhóm



Phần lớn những người trồng rau chưa hiểu biết nhiều về kiến thức an toàn thực phẩm. Mong muốn của họ là được trang bị kiến thức về trồng rau an toàn đồng thời gian sản phẩm làm ra có chỗ đứng trên thị trường, giá cả ổn định xứng đáng với công sức họ bỏ ra.

Hình 3.2. Cây
vấn đề

Khả năng tiếp thu kém

n
g
a
i
t
i
ế
p
t
h
u
c
ả
i
m
ớ
i
,
b
ả
o
t
h
ủ

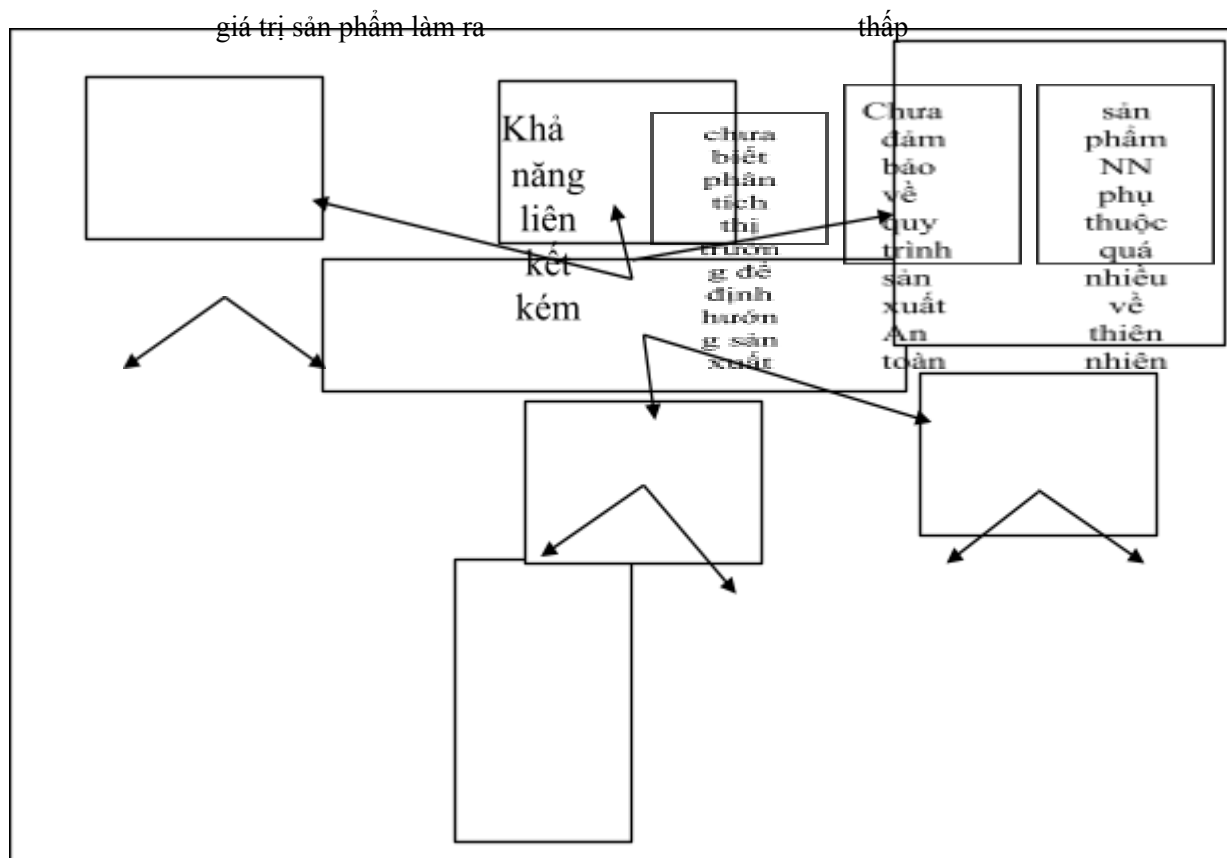
Sự hỗ trợ, phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể trong việc trang bị kiến thức về ATTP cho nông dân trồng rau vẫn còn mang tính hình thức chưa cụ thể chung chung.

Hạn chế của nhóm nữ nông
dân trồng rau

Thiếu
thị
trườn

g tiêu
thụ
ổn
định

Nếu bạn đang quá bận rộn, cần tìm kiếm [dịch vụ làm luận văn tốt nghiệp](#) thì luận văn 24 sẽ là đơn vị đáp ứng mọi nhu cầu của bạn với uy tín chất lượng, giá cả hợp lý, bảo mật tuyệt đối.
Hãy liên hệ hotline 0988 55 2424 để được tư vấn và hỗ trợ trực tiếp.



Xác định nguồn hỗ trợ

- Nhân viên công tác xã hội: Đây là người có vai trò quan trọng nhất trong các nguồn hỗ trợ giúp cho các thành viên trong nhóm tìm kiếm nguồn lực, liên kết các thành viên trong nhóm, xây dựng chương trình và triển khai các hoạt động duy trì sự ổn định của nhóm.
- Chính quyền địa phương cụ thể là đồng chí Chủ tịch Hội Nông dân xã là người cung cấp thông tin cần thiết về những cơ chế chính sách về nông nghiệp nông dân nông thôn đã và đang triển khai tại xã.
- Cán bộ khuyến nông là người hướng dẫn cho nhóm về quy trình kỹ thuật trồng cây bắp cải theo hướng an toàn, cách điều tra hệ sinh thái, cách bón phân và cách phát hiện sâu, bệnh trên cây bắp cải để từ đó các thành viên trong nhóm tự quyết định hướng xử lý của mình.

2.3 Xây dựng và thực hiện kế hoạch

2.4 Giai đoạn can thiệp, lượng giá và kết thúc hoạt động

Buổi sinh hoạt nhóm lần I:

Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy A0, băng dính

- Thời gian thực hiện: 10/12/2017
- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến
- Mục tiêu: Làm quen giữa các thành viên trong nhóm. Xác định vấn đề của nhóm và xây dựng kế hoạch can thiệp
- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm là những nữ nông dân trồng rau, nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật trạm khuyến nông - khuyến ngư huyện Vĩnh Bảo.

Nội dung:

- Giới thiệu tên của nhân viên công tác xã hội, tên cán bộ kỹ thuật

- Giới thiệu về tên, tuổi của các thành viên trong nhóm để các thành viên làm quen với nhau. Có thể giới thiệu qua về thời gian làm nghề nông của các thành viên trong nhóm, diện tích và loại cây mà các hộ đang thực hiện trồng .
- Giới thiệu về nguyện vọng của mỗi thành viên khi tham gia vào nhóm. Những lo lắng cũng như mong muốn của họ đang cần.
- Cùng nhau xác định vấn đề hiện nay mà các thành viên trong nhóm đang gặp phải và phương hướng cũng như giải pháp cho vấn đề này để cùng nhau xây dựng kế hoạch can thiệp phù hợp. Cũng như xác định nguồn hỗ trợ, bên trong và bên ngoài để thực hiện các giải pháp đó.

Thảo luận:

=> Lượng giá thảo luận nhóm lần 1: Buổi thảo luận diễn ra sôi nổi. Thảo luận đúng hướng, nội dung tập trung và có sự nhất trí cao của các thành viên. Các thành viên chia sẻ và đưa ra những nhu cầu của nhóm cũng như xây dựng được cây vấn đề, bảng thuận lợi và khó khăn của nhóm, và lập kế hoạch để giải quyết vấn đề của nhóm, đưa ra nội dung, thời gian cho buổi họp sau.

Buổi sinh hoạt nhóm lần II:

Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy Ao, băng dính

- Thời gian thực hiện: chiều 18/12/2017.
- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến.
- Mục tiêu: Cung cấp kiến thức, về ATTP, quy trình kỹ thuật trồng rau an toàn, cách bón lót và chăm sóc cho cây bắp cải, thực hành tại ruộng trồng rau bắp cải
- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm, nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật. (Mỗi buổi sinh hoạt nhóm đều ghi lại danh sách thành viên tham gia).

Nội dung:

- Cung cấp kiến thức về an toàn thực phẩm đối với nông sản
- Quy trình kỹ thuật trồng cây bắp cải theo hướng VietGap do bộ nông nghiệp và PTNT quy định. (đây là cây trồng mà nhóm đã thảo luận thống nhất thực hành)
- Thực hành tại ruộng cách bón lót cho cây bắp cải bằng phân chuồng được Ủ hoai mục và 15 kg lân cho 1 sào, sau đó các thành viên trong nhóm tiến hành trồng cây bắp cải. ngày trồng là 18/12/2017.

Thảo luận nhóm:

=> Lượng giá Trong quá trình sinh hoạt nhóm các thành viên trong nhóm rất tích cực ghi chép và sôi nổi thảo luận tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình thảo luận cũng có nhiều ý kiến trái chiều và nhiều quan điểm khác nhau về quy trình kỹ thuật nhưng dưới sự điều hành của trưởng nhóm, định hướng thảo luận của nhân viên công tác xã hội và cán bộ kỹ thuật phần lớn ý kiến đã được giải đáp. sinh hoạt nhóm lần 2 các thành viên trong nhóm đã hiểu thế nào là rau an toàn và quy trình trồng cây bắp cải. Đặc biệt là thực hành tại ruộng cách bón phân và trồng cây con.

Buổi sinh hoạt nhóm lần III: Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy A0, băng dính

- Thời gian thực hiện: chiều 25/12/2017
- Địa điểm: Nhà Văn Hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến.
- Mục tiêu: Chia sẻ những kinh nghiệm, trồng rau cách thức đã thực hiện để so sánh với quy trình mà cán bộ kỹ thuật đang hướng dẫn có gì giống và khác nhau.

- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm, nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật. (Mỗi buổi sinh hoạt nhóm đều ghi lại danh sách thành viên tham gia).

Nội dung:

- Các thành viên trong nhóm lần lượt chia sẻ những kinh nghiệm trồng rau của bản thân.
- Nhân viên Công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật cùng thảo và cung cấp quy trình kỹ thuật về trồng cây bắp cải theo hướng VietGAP. Cách phát hiện một số loại sâu bệnh trên cây bắp cải.
- Ra ngoài ruộng điều tra hệ sinh thái của cây bắp cải.
- Cuối buổi tổng kết lại các kinh nghiệm quý báu và các bài học kinh nghiệm rút ra cho nhóm.

Thảo luận nhóm:

=>Lượng giờ buổi sinh hoạt nhóm lần 3: Buổi thảo luận diễn ra sôi nổi. Thảo luận đúng hướng, nội dung tập trung đi sâu về kinh nghiệm trồng rau của các thành viên trong nhóm, những thuận lợi khó khăn mà các thành viên trong nhóm gặp phải. So sánh với quy trình mà cán bộ kỹ thuật cung cấp để từng thành viên thấy rõ được những việc thực tế mình đã làm. Đã đúng với quy trình đưa ra chưa từ đó có những điều chỉnh phù hợp.

Buổi sinh hoạt nhóm lần IV:

- Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy Ao, băng dính
- Thời gian thực hiện: chiều 05/01/2018
- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến.
- Mục tiêu: Cách bón thúc phân cho cây và phương pháp phát hiện một số sâu bệnh trên cây cải bắp

Nội dung:

- Cách bón thúc cho cây bắp cải sao cho đạt hiệu quả nhất.

- Cách phát hiện một số loại sâu bệnh cây bắp cải thông qua điều tra hệ sinh thái tại ruộng.
- Lợi ích của việc nhận biết đúng loại sâu bệnh.
- Nhân viên Công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật hướng dẫn các thành viên trong nhóm vẽ lại giai đoạn sinh trưởng của cây bắp cải hiện đang trồng và những loại sâu bệnh mà các thành viên trong nhóm bắt gặp từ đó đưa ra ý kiến thảo luận của mình.

Thảo luận nhóm:

=> Lượng giá buổi sinh hoạt lần 4 đã giúp cho các thành viên trong nhóm hiểu được quy trình cách bón lót cho cây bắp cải. Cùng với các bước thực hành tại ruộng phát hiện một số sâu bệnh trên cây bắp cải và thảo luận hướng xử lý. Qua đó cũng giúp cho các thành viên trong nhóm nhận biết được đúng loại sâu bệnh trên cây để có hướng xử lý kịp thời. Giúp các thành viên trong nhóm hiểu và hạn chế việc phun thuốc hóa học cho cây rau.

Buổi sinh hoạt nhóm lần V:

Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy Ao, băng dính

- Thời gian thực hiện: 15/01/2018
- Địa điểm: Văn Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến.
- Mục tiêu: Cách phun thuốc hóa học sao cho đạt hiệu quả nhất khi sâu bệnh đến ngưỡng phun trừ.
- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm và Nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật (Mỗi buổi sinh hoạt nhóm đều ghi lại danh sách các thành viên tham gia).

Nội dung:

- Hướng dẫn cách chọn thuốc Bảo vệ thực vật
- Hướng dẫn cách phun thuốc và các lưu ý khi phun thuốc hóa học
- Cách phòng tránh khi bị ngộ độc thuốc Bảo vệ thực vật

- Dụng cụ và bảo hộ lao động khi phun thuốc.
- Thực hành phun thuốc tại ruộng bắp cải.

=>Lượng giá buổi sinh hoạt nhóm lần 5: Buổi thảo luận diễn ra sôi nổi. Các thành viên trong nhóm tích cực tham gia đóng góp ý kiến và đưa ra những kinh nghiệm của bản thân về cách phun thuốc hóa học cho sâu bệnh. Đồng thời cũng học hỏi được các thành viên khác trong nhóm để đưa ra được những ý kiến hay cho cả nhóm cùng thực hiện.

Buổi sinh hoạt nhóm lần VI:

- Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy Ao, băng dính
- Thời gian thực hiện: Chiều 25/1/2018
- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến
- Mục tiêu: Kỹ năng nhận biết cây bắp cải thiếu dinh dưỡng
- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm và nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật. (Mỗi buổi sinh hoạt nhóm đều ghi lại danh sách các thành viên tham gia).

Nội dung:

- Chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc cây bắp cải và những hiểu biết của các thành viên khi cây bắp cải thừa đạm.
- Điều tra hệ sinh thái tại ruộng
- Nguyên nhân cây thừa đạm và cách xử lý.
- Tác hại của cây bị thừa đạm.
- Các thành viên trong nhóm thảo luận và đưa ra giải pháp xử lý.

=>Lượng giá buổi sinh hoạt nhóm lần 6: Các thành viên trong nhóm đã quen nhau và hiểu nhau nhiều hơn, các ý kiến thảo luận sôi nổi và trọng tâm. Buổi sinh hoạt nhóm đã giúp các thành viên trong nhóm hiểu được biểu hiện của cây thừa đạm và tác hại của

việc bón thừa đạm ảnh hưởng đến sức khỏe của người tiêu dùng và chính bản thân người trồng rau.

Buổi sinh hoạt nhóm lần VII:

Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy Ao, băng dính

- Thời gian thực hiện: chiều 5/2/2018
- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 2 xã Hùng Tiến.
- Mục tiêu: Kỹ năng tưới nước cho cây bắp cải
- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm trồng rau và nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật.(mỗi buổi sinh hoạt nhóm đều ghi lại danh sách thành viên tham gia).

Nội dung:

- Các thành viên trong nhóm phát biểu ý kiến và đưa ra cách thức tưới nước mà gia đình mình đã thực hiện cùng nhau thảo luận tìm ra phương pháp tối ưu nhất.
- Giai đoạn sinh trưởng nào của cây bắp cải là cần nhiều nước nhất để từ đó có những điều chỉnh nguồn nước tưới cho phù hợp.
- Nguồn nước tưới như thế nào là hợp vệ sinh ? và làm thế nào để có nguồn nước sạch tưới cho cây.
=>Lượng giá buổi sinh hoạt nhóm lần 7: Buổi thảo luận diễn ra sôi nổi. các thành viên trong nhóm đã hiểu được kỹ năng thảo luận và cùng nhau đóng góp ý kiến xây dựng. Cùng với việc thực hành tại cách đồng rau đã giúp cho các thành viên trong nhóm hiểu và nắm bắt lý thuyết tốt hơn để vận dụng vào công việc trồng rau của mình.

Buổi sinh hoạt nhóm lần VIII:

Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy Ao, băng dính

- Thời gian thực hiện: Chiều 12/2/2018
- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến

- Mục tiêu: Kỹ năng tuyên truyền làm thay đổi nhận thức của người dân về vấn đề ATTP trên rau.
- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm trồng rau và nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật.(mỗi buổi sinh hoạt nhóm đều ghi lại danh sách thành viên tham gia).

Nội dung:

- Các thành viên trong nhóm cùng nhau nhắc lại những kiến thức về ATTP đã được hướng dẫn.
- Thảo luận những kỹ năng và cách tuyên truyền cho người dân trồng rau khác về vấn đề an toàn thực phẩm trên rau hiện nay.
- Dưới sự dẫn dắt của nhân viên công tác xã hội, sự tư vấn về kỹ thuật của cán bộ trạm, các thành viên trong nhóm sắm vai là những tuyên truyền viên cho những người nông dân khác về vấn đề ATTP trên rau.

=>Lượng giá buổi sinh hoạt nhóm lần 8: Các thành viên trong nhóm đã cơ bản nắm bắt được quy trình trồng rau an toàn, kỹ năng tuyên truyền thuyết phục người nông dân khác, cùng thực hiện về trồng rau an toàn. Qua đó cũng giúp cho các thành viên trong nhóm nắm chắc hơn kiến thức về ATTP trên cây rau.

Buổi sinh hoạt nhóm lần IX:

Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy Ao, băng dính

- Thời gian thực hiện: 22/2/2018
 - Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến
 - Mục tiêu: Kỹ năng vận động chính sách để trồng rau an toàn
 - Người tham gia: Các thành viên trong nhóm trồng rau và nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật.
- Chủ tịch Hội Nông dân xã Hùng Tiến(mỗi buổi sinh hoạt nhóm đều ghi lại danh sách thành viên tham gia).

Nội dung:

- Đồng chí Chủ tịch Hội Nông dân xã thông báo những cơ chế chính sách hỗ trợ của huyện, của thành phố đã và đang thực hiện tại xã và điều kiện để được hưởng những chính sách đó. Đồng thời những đề nghị với hội cấp trên thành lập tổ hợp tác trồng rau sạch tại xã để hội viên nông dân trong tổ hợp tác được vay vốn Quỹ hỗ trợ Nông dân phát triển sản xuất.
- Các thành viên trong nhóm phát biểu ý kiến, và hỏi đáp thắc mắc
- Điều tra hệ sinh thái tại ruộng rau bắp cải.

=>Lượng giá buổi sinh hoạt nhóm lần 9: Các thành viên trong nhóm đã hiểu biết một số cơ chế chính sách hỗ trợ của huyện, thành phố đối với vùng sản xuất rau và tiêu chuẩn, điều kiện để hỗ trợ, các thành viên trong nhóm thảo luận đưa ra những giải pháp và cùng nhau thành lập tổ hợp tác để được vay vốn của nông dân.

Buổi sinh hoạt nhóm lần X:

Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy A0, băng dính

- Thời gian thực hiện: 5/3/2018
- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến
- Mục tiêu: Kỹ năng tìm kiếm thị trường tiêu thụ
- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm trồng rau và nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật. Chủ tịch Hội Nông dân xã Hùng Tiến(mỗi buổi sinh hoạt nhóm đều ghi lại danh sách thành viên tham gia).

Nội dung:

- Các thành viên trong nhóm chia sẻ kinh nghiệm về việc tiêu thụ sản phẩm rau mà gia đình đã làm

- Đ/c Chủ tịch Hội Nông dân trao đổi gợi ý để các thành viên trong nhóm biết một số công ty, doanh nghiệp đang có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm rau trên địa bàn xã.
- Cùng nhau hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm

=>Lượng giá buổi sinh hoạt nhóm lần 10: Các thành viên trong nhóm đã có những thông tin về thị trường tiêu thụ cũng như những điều kiện để có được những thị trường tiêu thụ lâu dài. Các thành viên trong nhóm đã thảo luận thống nhất sẽ làm việc với công ty Thực phẩm xanh là công ty đóng trên địa bàn xã và giám đốc doanh nghiệp là người nông dân đã từng trồng rau tại xã. Bước đầu ký hợp đồng để tiêu thụ cây bắp cải.

Buổi sinh hoạt nhóm lần XI:

Chuẩn bị: các dụng cụ thu hái sản phẩm

- Thời gian thực hiện: sáng 14/3/2018
- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến
- Mục tiêu: Kỹ năng thu hái sản phẩm an toàn
- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm trồng rau và nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật. (mỗi buổi sinh hoạt nhóm đều ghi lại danh sách thành viên tham gia).

Nội dung:

- Các thành viên trong nhóm chia sẻ kinh nghiệm về việc thu hái sản phẩm nông nghiệp của gia đình mình
- Các thành viên trong nhóm thảo luận các kỹ năng thu hái và thống nhất đưa ra phương pháp tối ưu nhất dưới sự dẫn dắt của nhân viên công tác xã hội và cán bộ kỹ thuật.
- Điều tra hệ sinh thái trên cây bắp cải tại ruộng.

=>Lượng giá buổi sinh hoạt nhóm lần 11: Các thành viên đã hiểu hơn về quy trình thu hái và bảo quản sản phẩm. Đây là khâu

cuối cùng để tạo ra một sản phẩm sạch an toàn đến tay người tiêu dùng.

Buổi sinh hoạt nhóm lần XII:

Chuẩn bị: Bảng, bút dạ, giấy Ao, băng dính

- Thời gian thực hiện: 19/4/2018
- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn Đại Nỗ 1 xã Hùng Tiến
- Mục tiêu: Đánh giá kết quả được sau hơn 4 tháng sinh hoạt
- Người tham gia: Các thành viên trong nhóm trồng rau và nhân viên công tác xã hội, cán bộ kỹ thuật.

Nội dung:

- Các thành viên phát biểu cảm nhận của bản thân sau gần 4 tháng sinh hoạt nhóm.
- Thống kê lại những kiến thức đã được học, những kỹ năng vận động chính sách, kỹ năng tìm kiếm thị trường tiêu thụ...
- Những thuận lợi và khó khăn trong việc tuyên truyền kiến thức về trồng rau an toàn và dự định trong thời gian tới của các thành viên. trên địa bàn góp phần tạo ra sản phẩm sạch phục vụ cho bản thân và xã hội.
=>Lượng giá buổi sinh hoạt nhóm lần 12: Các thành viên trong nhóm hệ thống lại toàn bộ những kiến thức đã được học, những buổi sinh hoạt bổ ích. Nắm bắt và hiểu quy trình trồng rau an toàn. Họ đã chủ động, linh hoạt hơn trong việc công việc.

2.5 Lượng giá kết quả và viết báo cáo thực hành

Trong quá trình lập kế hoạch và thực hiện, nhân viên Công tác xã hội phối hợp với cán bộ kỹ thuật trạm Khuyến nông theo dõi các buổi sinh hoạt nhóm và điều chỉnh hoạt động nhóm sao cho phù hợp. Sau hơn 4 tháng hoạt động nhân viên công tác xã hội có buổi họp nhóm để nhận định kết quả đạt được.

2.6 Chuyển giao

Như vậy quá trình can thiệp các thành viên trong nhóm đã ứng dụng được các thông tin, kiến thức về sản xuất rau an toàn vào thực tiễn, nhận biết được những tác hại của việc sử dụng sản phẩm rau không an toàn, nhất là trong giai đoạn hiện nay vấn đề về an toàn thực phẩm trở lên đáng báo động cần phải thay đổi nhận thức ngay chính những người trồng rau. Tạo cho họ được thói quen tốt, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng. Tuy nhiên trong quá trình hoạt động của nhóm vẫn rất cần sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và Trạm khuyến nông khuyến ngư của huyện. Do điều kiện thời gian không nhiều Nhân viên Công tác xã hội đánh giá hiệu quả hoạt động của nhóm những mặt đạt được và những mặt còn hạn chế tồn tại và chuyển giao cho cán bộ trạm khuyến nông phụ trách xã để họ tiếp tục theo dõi và giúp đỡ nhóm hoạt động nhất là việc tư vấn hỗ trợ kiến thức khoa học kỹ thuật trên cây trồng mới.

Trong thời gian hoàn thiện Luận văn đề xin ý kiến Giáo viên hướng dẫn thực tập cho bảo vệ tốt nghiệp thạc sỹ công tác xã hội. Tác giả đã có điều kiện xuống xã Hùng Tiến để gặp gỡ tiếp xúc với 2 thành viên đang làm việc tại cánh đồng rau gặp gỡ tôi họ gọi là cô giáo họ rất vui nhìn về mặt phần khởi, tự tin giới thiệu giống rau mà họ đang trồng. Chị Đỗ Thị D trưởng nhóm cho biết " *Hiện nay tôi đã trồng được 2 ha măng tây xanh đúng với dự định trong buổi sinh hoạt nhóm. Loại rau này cũng rất dễ trồng không khó như mình nghĩ chỉ cần tuân thủ theo quy trình trồng VietGAP mà cán bộ kỹ thuật hướng dẫn. Tôi đã ký hợp đồng với công ty thực phẩm xanh để bao tiêu sản phẩm mỗi một kg với giá là 50.000 đ cô ạ. họ còn hỗ trợ giống phân bón đến cuối vụ thu sản phẩm mới lấy tiền*"

3. Đánh giá

Vận dụng kiến thức, kỹ năng công tác xã hội nhóm vào quá trình thực hiện bao gồm các hoạt động: Tiến trình Công tác xã hội nhóm, phân tích vấn đề; kết hợp sử dụng các phương pháp Công tác xã hội khác vào kế hoạch can thiệp hỗ trợ thân chủ. Vai trò của nhân viên công tác xã hội đã được thực hiện gồm có: tham vấn, biện hộ, kết nối nguồn lực. Sử dụng các kỹ năng chính như thu hút, thiết lập mối quan hệ, phỏng vấn, quan sát, thu thập và đánh giá thông tin. Đảm bảo nguyên tắc tham gia và yếu tố tự quyết của thân chủ trong quá trình thực hiện hỗ trợ cụ thể:

- + Kỹ năng thu hút các thành viên
- + Kỹ năng thu thập thông tin, đặt câu hỏi, gợi mở
- + Kỹ năng tổng hợp suy nghĩ, cảm xúc, hành vi
- + Kỹ năng giải quyết xung đột, mâu thuẫn
- + Kỹ năng điều phối nhóm

Như vậy, để thực hành tốt công tác xã hội với nhóm người nông dân trồng rau, nhân viên công tác xã hội phải vận dụng rất nhiều những kỹ năng khác nhau. Qua quá trình hoạt động nhóm nhân viên công tác xã hội đã sử dụng linh hoạt các kỹ năng để điều phối nhóm hoạt động theo đúng mục tích và yêu cầu đề ra.

4. Giải pháp

- Người nông dân dù sao trình độ văn hóa, trình độ hiểu biết cũng vẫn thấp, việc thay đổi cả một tập quán canh tác cũ đã lạc hậu là cả một vấn đề không phải một sớm một chiều. Do vậy cần phải có sự vào cuộc tích cực của các cấp chính quyền, tổ chức chính trị xã hội, các ngành chuyên môn.
- Nhà nước cần có những cơ chế hỗ trợ một cách đồng bộ và hiệu quả cho những người nông dân trồng rau sạch. Hỗ trợ về giá,

đầu ra cho sản phẩm để người nông dân yên tâm sản xuất. Cấp giấy chứng nhận cho những hộ sản xuất đủ tiêu chuẩn về sản xuất rau an toàn. Xây dựng chỉ dẫn địa lý để sản phẩm của nông được quảng bá trên thị trường.

- Thành lập các đoàn giám sát theo quyết định 217, 218 của Bộ chính trị về việc giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị Xã hội, đặc biệt là giám sát về lĩnh vực nông nghiệp. Không ngừng kiểm tra giám sát phát hiện những tổ chức, cá nhân buôn bán, tàng trữ phân bón giả, kém chất lượng, thuốc bảo vệ thực vật không rõ nguồn gốc có những chế tài xử phạt đủ sức răn đe.

- Thường xuyên tuyên truyền, vận động, tập huấn cho nông dân kiến thức về An toàn thực phẩm trên rau để thấy rõ được những tác hại của việc sử dụng thực phẩm không an toàn. Mở các lớp học nghề cho nông dân theo Quyết định 1956 của Thủ tướng Chính phủ về đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020. Nhất là các lớp về trồng rau an toàn, trồng rau hữu cơ giúp người nông dân có kiến thức, có tay nghề áp dụng vào sản xuất từ đó tạo ra sản phẩm sạch có giá trị mang lại lợi nhuận về kinh tế và tạo ra sản phẩm an toàn cho xã hội.

- Người tiêu dùng phải trở thành những người tiêu dùng thông thái, nói không với thực phẩm bẩn, không dung túng cho những sản phẩm không rõ nguồn gốc, kém chất lượng, mua sản phẩm tại những nơi uy tín để bảo vệ sức khỏe cho bản thân và gia đình.

Tiêu kết Chương 3. Bằng việc vận dụng kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện tiến trình công tác xã hội nhóm với việc nâng cao kiến thức về An toàn thực phẩm cho nhóm nữ nông dân trồng

rau sạch. Và thực tiễn nghiên cứu tại địa bàn tại xã Hùng Tiến huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã cho thấy công tác xã hội nhóm là tiến trình rất hiện quả nhằm giúp đối tượng là những nông dân trồng rau nâng cao kiến thức về trồng rau sạch, cùng với những trải nghiệm thực tế tại ruộng ra, những kiến thức được học qua việc chia sẻ thảo luận nhóm dưới sự dẫn dắt và điều phối của nhân viên công tác xã hội đã giúp cho nữ nông dân từ những người nhút nhát, bảo thủ, ngại chia sẻ quanh năm gần bó với ruộng đồng, đã tự tin, mạnh dạn nói lên những suy nghĩ của mình, chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân và cởi mở tiếp thu với cái mới. mạnh dạn nhìn nhận nhiều biện pháp kỹ thuật cách trồng rau của mình còn chưa đảm bảo an toàn. Đó cũng là sự thành công bước đầu của người làm công tác xã hội.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Khuyến nghị

1.1 Với bản thân người nữ nông dân trồng rau

Cần chủ động trong việc tiếp thu những kiến thức mới về trồng rau an toàn và phải tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật trong việc trồng rau, tạo thành một thói quen tốt có trách nhiệm hơn với chính bản thân, gia đình và xã hội. Không nên quá coi trọng lợi nhuận, lợi ích trước mắt mà coi thường tính mạng của người tiêu dùng.

1.2 Đối chính quyền các cấp

Quan tâm tạo điều kiện khuyến khích các hộ trồng rau theo hướng an toàn. Có cơ chế hỗ trợ động viên các hộ trồng rau. Cần xây dựng chỉ dẫn địa lý vùng trồng rau an toàn và tạo điều kiện cho các hộ trồng rau an toàn có một cửa hàng để quảng bá sản phẩm. Liên kết các doanh nghiệp, công ty, các tổ chức giúp nông dân trong việc tiêu thụ sản phẩm. Thành lập các đoàn kiểm tra chuyên ngành, liên ngành về lĩnh vực an toàn thực phẩm trong nông nghiệp. Ngoài ra cần có những chế tài xử phạt đủ mạnh để xử lý những hộ nông dân trồng rau không an toàn.

1.3 Đối với tổ chức Hội Nông dân

Tích cực tuyên truyền vận động các hộ nông dân trồng rau thực hiện nghiêm túc thực hiện các quy trình về trồng rau an toàn, thông qua các buổi sinh hoạt hội nông ghép tuyên truyền về an toàn thực phẩm, tác hại của việc sử dụng thực phẩm bẩn để người nông dân thấy được những nguy hại khi dùng thực phẩm không an toàn. Đồng thời thông qua các buổi sinh hoạt hội cũng có những tác động mạnh mẽ đối với những hộ dân đã và đang trồng rau chưa an toàn. Ngoài ra Hội tổ chức các hội thi tuyên truyền về An toàn thực phẩm, các lớp tập huấn, các lớp dạy nghề trồng rau an toàn giúp cho các hộ

nông dân trồng rau thường xuyên được củng cố thêm kiến thức cũng như cập nhật những giống cây trồng mới giúp người nông dân ứng dụng vào trồng sản xuất.

2. Kết luận

Đề tài đã hệ thống hóa những công trình trong nước và quốc tế về lĩnh vực an toàn thực phẩm đặc biệt là an toàn thực trong nông nghiệp. Chúng tôi cũng nghiên cứu tìm hiểu những khái niệm công cụ nghiên cứu như: công tác xã hội, công tác xã hội nhóm, rau an toàn, quy trình trồng rau an toàn, các tiêu chuẩn quy định về trồng rau an toàn. Trên cơ sở đó đã đưa ra các lý thuyết áp dụng như thuyết nhận thức hành vi, thuyết xung đột được áp dụng vào việc nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm cho nhóm nữ nông dân thực hiện mô hình trồng rau sạch. Tất cả các khái niệm và lý thuyết nghiên cứu trên được dựa trên phương pháp luận duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Đây cũng là những cơ sở lý luận nghiên cứu của đề tài.

công tác xã hội nhóm là tiến trình rất hiệu quả nhằm giúp đối tượng là những nông dân trồng rau nâng cao kiến thức về trồng rau sạch, cùng với những trải nghiệm thực tế tại ruộng ra, những kiến thức được học qua việc chia sẻ thảo luận nhóm dưới sự dẫn dắt và điều phối của nhân viên công tác xã hội đã giúp cho nữ nông dân từ những người nhút nhát, bảo thủ, ngại chia sẻ quanh năm gắn bó với ruộng đồng, đã tự tin, mạnh dạn nói lên những suy nghĩ của mình, chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân và cởi mở tiếp thu với cái mới. mạnh dạn nhìn nhận nhiều biện pháp kỹ thuật cách trồng rau của mình còn chưa đảm bảo an toàn. Đó cũng là sự thành công bước đầu của người làm công tác xã hội.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO PHỤ LỤC 1

PHÚC TRÌNH CÁC BUỔI SINH HOẠT NHÓM